

**UỶ BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TAM THANH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTHTĐT

Tam Thanh, ngày tháng 12 năm 2025

V/v tăng cường phòng, chống đói, rét
cho đàn vật nuôi và trong sản xuất,
nuôi trồng thủy sản trên địa bàn
phường Tam Thanh

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Trung tâm Dịch vụ Công ích phường;
- Bí thư, khối trưởng các khối phố.

Theo tin từ Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, các đợt không khí lạnh sẽ hoạt động mạnh từ tháng 12/2025 đến tháng 3/2026, từ ngày 13/12/2025, khu vực Bắc Bộ trời rét đậm, vùng núi cao có nơi rét hại, nhiệt độ thấp nhất ở khu vực vùng núi và trung du Bắc Bộ phổ biến từ 7-10 độ, vùng núi cao có nơi dưới 5 độ. Nhiệt độ giảm thấp sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh trưởng và phát triển của đàn vật nuôi và trong sản xuất, nuôi trồng thủy sản. Thực hiện Công điện số 40/CĐ-BCĐ-BNNMT ngày 11/12/2025 của Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia về việc chủ động ứng phó với mưa lớn, rét đậm, rét hại và gió mạnh trên biển; Công văn số 5771/SNNMT-CNTSTY ngày 12/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn về việc tăng cường phòng, chống đói, rét cho đàn vật nuôi và trong sản xuất, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Để chủ động phòng, chống đói, rét cho đàn vật nuôi và trong sản xuất, nuôi trồng thủy sản năm 2026. UBND phường Tam Thanh yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động, tích cực triển khai các biện pháp phòng, chống đói, rét cho vật nuôi và trong sản xuất, nuôi trồng thủy sản theo hướng dẫn, người chăn nuôi không được chủ quan, không bị động trong công tác phòng, chống đói, rét cho đàn vật nuôi và thủy sản (*Có phụ lục kèm theo*).

Tham mưu thành lập các đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng, chống đói rét cho vật nuôi và trong sản xuất, nuôi trồng thủy sản, kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Tham mưu cho UBND phường kiểm tra, xác minh và hỗ trợ kịp thời cho người chăn nuôi bị thiệt hại do thiên tai và dịch bệnh theo quy định của pháp luật. Tổng hợp, thống kê thiệt hại và tham mưu báo cáo theo quy định.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ công ích

Thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết khí hậu ảnh hưởng đến địa phương; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền lưu động về tình hình thời tiết, các hướng dẫn về phòng chống đói rét, dịch bệnh cho vật nuôi trên địa bàn để người dân biết, chủ động các biện pháp phòng, chống.

3. Khối trưởng các khối phố

Thực hiện tuyên truyền đến người dân, hướng dẫn người dân các biện pháp phòng, chống đói rét cho vật nuôi (che chắn, củng cố chuồng trại; dự trữ thức ăn, bổ sung thức ăn, nước uống trong những ngày rét đậm, rét hại; sưởi ấm cho gia súc...); phối hợp với lực lượng thú y viên cơ sở trong công tác giám sát và phòng, chống dịch bệnh

Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh đề nghị các cơ quan, đơn vị, Bí thư, khối trưởng các khối phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND phường;
- CVP, PCVP HĐND-UBND phường;
- Lưu: VT, CVKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Tuyền

PHỤ LỤC

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO VẬT NUÔI TRONG SẢN XUẤT, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

I. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO VẬT NUÔI

1. Về chuồng trại chăn nuôi

Cần gia cố chuồng trại cho vật nuôi trước khi vào vụ Đông Xuân để đảm bảo phòng chống rét. Chuồng nuôi đảm bảo che chắn và tránh được gió lùa trực tiếp vào chuồng. Nền chuồng đảm bảo luôn khô, ráo và phải có chất độn chuồng bằng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương như rơm, rạ, mùn cưa hoặc trấu khô.

Thường xuyên giữ chuồng trại sạch sẽ, những ngày rét có kèm theo mưa cần bổ sung thêm chất độn chuồng, đối với lợn hạn chế rửa chuồng để gia súc tăng khả năng chống rét. Có thể sử dụng bóng điện công suất lớn để sưởi ấm chuồng nuôi hoặc đốt sưởi cho gia súc trong chuồng bằng trấu, mùn cưa, than củi... (chú ý thường xuyên theo dõi khi đốt sưởi, để xa dụng cụ đốt với vật liệu dễ cháy trong chuồng nuôi như bạt che, chất độn chuồng, các thanh che chắn bằng vật liệu dễ cháy...).

2. Chế độ làm việc và chăn thả

Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết, thông báo của cơ quan chính quyền địa phương để có kế hoạch cụ thể cho đàn gia súc. Đối với những hộ chăn thả gia súc trong rừng phải thực hiện việc di chuyển đàn vật nuôi về nhốt tại chuồng hoặc đến những nơi kín gió, có đủ điều kiện đảm bảo cho đàn gia súc tránh rét. Người chăn nuôi trâu, bò ở miền núi có thể di chuyển đàn vật nuôi từ vùng cao xuống vùng thấp để tránh rét cho vật nuôi.

Không chăn thả, không cho trâu, bò làm việc khi xảy ra rét đậm, rét hại (khi nhiệt độ xuống $\leq 120C$); áp dụng chế độ chăn thả muộn, về sớm. Nhiệt độ quá lạnh sẽ làm giảm sức đề kháng của vật nuôi nhất là đối với gia súc già yếu, gia súc non. Do vậy, khi rét đậm, rét hại phải nhốt gia súc tại chuồng để tiện chăm sóc, quản lý và không tắm cho gia súc.

3. Chăm sóc và nuôi dưỡng

Trong chăn nuôi, thức ăn có vai trò quan trọng cho sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi. Chủ động dự trữ, bảo quản thức ăn thô xanh (phụ phẩm nông nghiệp hoặc ủ chua thức ăn xanh), cũng như thức ăn tinh cho gia súc để đảm bảo đủ thức ăn cho gia súc trong vụ Đông-Xuân. Việc cung cấp đủ thức ăn những ngày giá, rét cho vật nuôi giúp chúng sinh nhiều năng lượng để chống rét tốt hơn.

a) Đối với trâu, bò:

Tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp đối với trâu, bò già, yếu, gia súc non để tăng cường phòng chống rét và dịch bệnh.

Sử dụng nguồn thức ăn tự nhiên có sẵn (cỏ xanh, cỏ ủ hoặc rơm khô, rơm ủ urê...) và cung cấp với định mức bằng 10% trọng lượng cơ thể, ví dụ như trâu bò 300 kg thì cho ăn 30 kg cỏ xanh hoặc cỏ ủ...; đồng thời bổ sung thêm thức ăn tinh như bột ngô, bột sắn, cám gạo... (khoảng 0,5-1 kg/con/ngày). Cung cấp đủ nước uống cho trâu bò hàng ngày khi nuôi nhốt trong chuồng những ngày rét đậm, rét hại; có thể bổ sung cho trâu bò uống nước ấm có hoà muối với lượng khoảng 5g/100 kg khối lượng cơ thể để tăng cường sức đề kháng.

Ngoài ra, có thể cung cấp thức ăn xanh ủ chua cho trâu, bò (thân cây ngô, cỏ, rơm ủ...) với lượng 7-10 kg/ngày nhằm nâng cao tỷ lệ tiêu hóa.

b) Đối với lợn:

Khẩu phần ăn phải đảm bảo, đầy đủ chất dinh dưỡng (có thể cho ăn tự do, ăn các bữa trong ngày tùy vào loại thức ăn, phương thức nuôi). Bổ sung thêm vitamin, men tiêu hóa thường xuyên cho lợn. Cần sử dụng bóng úm, chuồng úm cho lợn con theo mẹ; cho lợn con tập ăn sớm để tăng khả năng tiêu hóa.

c) Đối với gia cầm:

Trong những ngày rét đậm, rét hại, chủ động tăng lượng thức ăn, uống nước ấm và bổ sung một số loại vitamin, men tiêu hóa, chất điện giải nâng cao sức đề kháng cho gia cầm, đặc biệt là gà; Có mật độ nuôi hợp lý đối với gà đẻ: 6-8 con/m²; gà thịt: 8-10 con/m² giúp cho gà điều chỉnh nhiệt độ cơ thể tốt hơn. Thực hiện tốt quy trình úm cho gà con; những ngày giá rét không thả gia cầm ra vườn, đồi; thực hiện che chắn để tránh gió lùa trong chuồng.

4. Phòng bệnh cho vật nuôi

Cần áp dụng quy trình chăn nuôi phù hợp tùy thuộc vào quy mô; thực hiện tẩy giun sán cho gia súc và các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn được quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016, Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn như: đối với gia cầm (cúm gia cầm, niu cát xơn...); lợn (lở mồm long móng, tụ huyết trùng, dịch tả lợn, dịch tả lợn Châu Phi...); dê, cừu (lở mồm long móng, nhiệt thán); trâu, bò (lở mồm long móng, nhiệt thán, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục...). Ngoài các bệnh tiêm phòng bắt buộc theo quy định, cơ quan chuyên môn ở địa phương có thể khuyến cáo người chăn nuôi tiêm bổ sung các bệnh như Lép tô, Suyễn, E.coli, Viêm phổi màng phổi, Tai xanh... Việc tiêm phòng vắc xin sẽ giúp bảo hộ cho đàn gia súc, gia cầm và duy trì mức kháng thể bảo hộ thường xuyên để phòng bệnh, nhằm giảm tối đa thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi và ngân sách Nhà nước do dịch bệnh gây ra. Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại; hàng ngày cần theo dõi

thường xuyên tình trạng sức khỏe của vật nuôi để có biện pháp xử lý hiệu quả khi vật nuôi có những biểu hiện bất thường do đói, rét hoặc bệnh dịch. Khi phát hiện bệnh trên vật nuôi cần báo ngay cho cơ quan thú y và chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

5. Các lưu ý Những ngày rét đậm, rét hại có thể may áo cho trâu, bò bằng các loại chăn, áo cũ; bao tải gai hoặc các vật liệu khác tương tự cho trâu, bò. Diện tích may có thể che chắn tối đa cho phần lưng, vai, ngực và bụng cho trâu bò, đặc biệt là bê, nghé nhỏ dưới 12 tháng tuổi.

Những ngày quá rét, trâu bò thường hay xảy ra bệnh cước chân, biểu hiện thấy da chân trâu bò bị sưng phù, nứt nẻ, có hiện tượng xung huyết sờ thấy nóng. Trường hợp bệnh nặng lớp biểu bì ở chân có chảy dịch màu vàng, tạo vết loét, gây nhiễm trùng, nếu không điều trị kịp thời tổ chức dưới da bị hoại tử làm cho con vật bị què, nặng hơn trâu bò có thể kể phát các bệnh truyền nhiễm khác.

Trường hợp trâu bò bị cước chân cần: Tăng cường giữ ấm cho trâu bò, giữ nền chuồng khô ráo, cho ăn uống đầy đủ thức ăn thô xanh, bổ sung thức ăn tinh muối khoáng, vitamin. Khi mới xuất hiện cước chân có thể dùng gừng giã nhỏ hoà với rượu để xoa bóp hàng ngày; đồng thời cho trâu bò vận động tại chuồng hoặc đi xung quang chuồng, quang nhà vào buổi trưa khi thời tiết ấm hơn để tăng cường tuần hoàn máu tại chân, tránh hiện tượng sưng phù bệnh càng thêm nặng. Khi bệnh nặng cần báo cán bộ thú y để điều trị bằng kháng sinh. Khi trâu bò bị đói rét do rét đậm, rét hại kéo dài trên 10 ngày liên tục thì sức khỏe và sức đề kháng bị giảm dễ mắc bệnh, vì vậy trong thời gian này cần cho trâu bò ăn cháo gạo hoặc cháo cám nóng, bổ sung khoáng chất và các loại vitamin để nâng cao sức đề kháng.

Xử lý chất thải: Hàng ngày thu gom phân vào hố ủ, dẫn chất thải lỏng trực tiếp từ chuồng đến hố đựng bằng rãnh thoát và xử lý chất thải bằng hóa chất hoặc chế phẩm sinh học.

II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG RÉT TRONG SẢN XUẤT, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

1. Chỉ tổ chức sản xuất, nuôi trồng thủy sản trong mùa đông đối với các cơ sở đáp ứng đủ các điều kiện, có thể chủ động các biện pháp phòng chống rét cho thủy sản.

2. Trong thời gian xảy ra giá rét, tuyệt đối không kéo lưới kiểm tra, không thu hoạch theo cách đánh tĩa thả bù để hạn chế xây xát nhằm giảm khả năng xuất hiện các bệnh và thiệt hại cho thủy sản nuôi.

3. Đối với các đối tượng thủy sản nuôi đạt kích cỡ thương phẩm đến ký thu hoạch nhưng không có điều kiện thực hiện các biện pháp chống rét, nhất là các đối tượng chịu rét kém như cá rô phi, ba ba.. tổ chức thu hoạch, không để xảy ra hiện tượng thủy sản chết do rét.

4. Đối với thủy sản đang nuôi chưa đạt kích cỡ làm thương phẩm, cá giống cần khuyến cáo áp dụng các biện pháp chống rét:

- Duy trì mực nước ao nuôi để ổn định nhiệt độ nước, đảm bảo độ sâu 1,5-2,0m.

- Thả sọt đan bằng tre nứa, bên trong sọt có các búi rơm tạo giá thể để thủy sản trú ẩn tránh rét, sọt được đặt ở góc phía Bắc ao nuôi.

- Làm khung và che phủ bề mặt ao nuôi bằng Nylon sáng màu (nếu có đủ điều kiện) hoặc thả bèo tây trên mặt ao từ 1/2-2/3 diện tích mặt ao nuôi về phía Bắc để chắn gió, cách nhiệt không khí, tăng khả năng giữ nhiệt cho nước ao nuôi và khi có ánh nắng sẽ tăng khả năng hấp thụ năng lượng mặt trời bổ sung nhiệt cho ao nuôi.

- Di chuyển lồng bè đến nơi ít gió hoặc thả sâu lồng nuôi 2,0-3,0 m để ổn định nhiệt độ.

- Cho thủy sản nuôi ăn đầy đủ, sử dụng các loại thức ăn có chất lượng cao, khẩu phần ăn phù hợp và bổ sung Vitamin để tăng sức đề kháng. Khi nhiệt độ nước ao nuôi xuống dưới 15°C thì ngừng cho ăn; vào thời điểm nắng ấm trong ngày có thể cho ăn bằng thức ăn tinh, thức ăn chế biến, thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh.

- Định kỳ dùng CaO, liều lượng 2-3 kg/100m³ (01 lần/tháng) bón xuống nước hoặc sử dụng một số hóa chất được phép lưu hành (BKC, Chlorine...) theo liều lượng hướng dẫn của nhà sản xuất để khử trùng ao/bể nuôi; đối với lồng nuôi treo túi vôi hoặc sử dụng hóa chất khử trùng đặt đầu dòng chảy để phòng bệnh và khử trùng nước.

5. Hướng dẫn người nuôi thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, màu nước trong ao, tình trạng sức khỏe thủy sản nuôi để kịp thời xử lý nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại.

6. Biện pháp phòng, chống rét đối với cơ sở sản xuất giống, ương dưỡng giống

6.1. Đối với giai đoạn ương dưỡng giống

- Duy trì nhiệt độ nước trong bể ương ổn định, hạn chế biến động mạnh giữa ngày và đêm.

- Điều chỉnh mật độ ương hợp lý, tránh ương dày trong thời gian rét đậm nhằm giảm stress và hạn chế hao hụt.

- Tăng cường vệ sinh bể ương và hệ thống cấp – thoát nước; định kỳ xử lý môi trường theo đúng hướng dẫn.

- Sử dụng thức ăn chất lượng cao; cho ăn theo nhu cầu thực tế, tránh dư thừa gây ô nhiễm nước.

6.2. Vận chuyển giống

- Hạn chế tối đa vận chuyển giống trong những ngày có rét đậm, rét hại.

- Trường hợp bắt buộc phải vận chuyển, phải thực hiện vào thời điểm ấm nhất trong ngày, che chắn đầy đủ trong quá trình vận chuyển và duy trì nhiệt độ phù hợp để giảm thiểu sốc nhiệt cho con giống.